

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2025/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn và kết nối giao thông đường địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 3283/TTr-SGTVT ngày 31/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn và kết nối giao thông đường địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 02 năm 2025 và thay thế Quyết định số 12/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý đường đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 18/2021/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ trên địa bàn tỉnh Đắk

Lắc; Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì đường giao thông nông thôn, cầu trên đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 42/2023/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Công Thái

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn và
kết nối giao thông đường địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
(Kèm theo Quyết định số 10 /2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định việc quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác.
- Những nội dung không được quy định tại Quy định này thì được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Cơ quan quản lý đường bộ là Sở Giao thông vận tải; Phòng Quản lý đô thị hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (*Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện*); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (*sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã*).
- Nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên tuyến đường bộ đang khai thác hoặc tổ chức, cá nhân được giao thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên tuyến đường bộ đang khai thác (*sau đây gọi tắt là đơn vị quản lý đường*) là các tổ chức, cá nhân thực hiện quản lý, vận hành khai thác và bảo trì

công trình đường bộ theo hợp đồng ký với cơ quan quản lý đường bộ hoặc cơ quan được nhà nước giao quản lý dự án bảo trì đường bộ.

Chương II

QUẢN LÝ ĐƯỜNG ĐÔ THỊ, ĐƯỜNG HUYỆN, ĐƯỜNG XÃ, ĐƯỜNG THÔN

Điều 4. Phân cấp, trách nhiệm quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý đường đô thị (*trừ phạm vi đường đô thị đi trùng với quốc lộ, đường tỉnh, cao tốc đi qua đô thị*), đường huyện trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý và các tuyến hoặc đoạn tuyến đường khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

Căn cứ điều kiện cụ thể của từng địa phương, Ủy ban nhân dân cấp huyện giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý một số tuyến đường thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý đường xã, đường thôn trên địa bàn (kể cả đường giao thông nông thôn do Nhân dân tự làm, Nhà nước hỗ trợ vốn) và các tuyến đường khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện giao.

Điều 5. Điều chỉnh các loại đường địa phương theo cấp quản lý

1. Khi có thay đổi trong quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch khác có liên quan đối với đường địa phương được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp nhu cầu điều chỉnh, gửi Tờ trình và hồ sơ đề xuất điều chỉnh đến Sở Giao thông vận tải để rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh theo quy định.

2. Hồ sơ đề xuất điều chỉnh bao gồm: Bình đồ thể hiện hướng tuyến, điểm đầu, điểm cuối của tuyến đề xuất; Thuyết minh thể hiện thông tin (hiện trạng và quy hoạch): chiều dài, cấp đường, bề rộng nền mặt đường, loại kết cấu mặt đường, các công trình chính trên tuyến; các quyết định phê duyệt quy hoạch, phê duyệt dự án, biên bản nghiệm thu đưa vào khai thác sử dụng công trình và các tài liệu, văn bản khác có liên quan.

Điều 6. Đặt tên, đổi tên, số hiệu đường bộ

1. Việc đặt tên hoặc số hiệu đường bộ thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Đường bộ, Điều 8 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của

Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

2. Các số tự nhiên để đặt số hiệu cho đường huyện trên địa bàn tỉnh theo đơn vị hành chính như sau

STT	Đơn vị hành chính	Số tự nhiên (từ - đến)
1	Thành phố Buôn Ma Thuột	01-10
2	Thị xã Buôn Hồ	11-20
3	Huyện Cư Kuin	21-30
4	Huyện Cư M'gar	31-45
5	Huyện Buôn Đôn	46-55
6	Huyện Ea Kar	56-70
7	Huyện Ea Súp	71-80
8	Huyện Krông Ana	81-90
9	Huyện Krông Bông	91-100
10	Huyện Krông Búk	101-110
11	Huyện Krông Năng	111-125
12	Huyện Lắk	126-135
13	Huyện M'Drắk	136-145
14	Huyện Ea H'leo	146-155
15	Huyện Krông Pắc	156-165

Chương III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CHẤP THUẬN THIẾT KẾ VÀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CẤP PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐỐI VỚI ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC

Điều 7. Kết nối giao thông đường địa phương

1. Vị trí nút giao đầu nối để kết nối các tuyến đường địa phương với nhau được xác định theo các quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; đáp ứng yêu cầu theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP.

2. Vị trí nút giao đầu nối để kết nối vào đường địa phương đối với các trường hợp khác ngoài quy định tại khoản 1 Điều này (đầu nối đối với trường

hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch)

a) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện kết nối vào đường địa phương lập hồ sơ theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 5 Điều 29 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP gửi đến Cơ quan quản lý đường bộ để xem xét, báo cáo cơ quan có thẩm quyền được quy định tại điểm b khoản này quyết định vị trí nút giao đầu nối.

b) Cơ quan có thẩm quyền quyết định vị trí nút giao đầu nối:

Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định vị trí nút giao để kết nối vào các tuyến đường tỉnh và các tuyến đường khác do Sở Giao thông vận tải quản lý.

Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định vị trí nút giao để kết nối vào các tuyến đường đô thị (*trừ phạm vi đường đô thị đi trùng với quốc lộ, đường tỉnh, cao tốc đi qua đô thị*), đường huyện, đường xã, đường thôn và các tuyến, đoạn tuyến đường khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

3. Nút giao đầu nối vào đường địa phương trước ngày Quy định này có hiệu lực tiếp tục được sử dụng; nếu có bất cập, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông chủ đầu tư hoặc người quản lý, sử dụng đường bộ thực hiện khắc phục để bảo đảm an toàn giao thông.

Điều 8. Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

1. Trước khi phê duyệt thiết kế nút giao đầu nối với đường địa phương đang khai thác, Chủ đầu tư dự án gửi hồ sơ đề nghị đến cơ quan có thẩm quyền được quy định tại khoản 5 Điều này để xem xét chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối với đường địa phương đang khai thác. Hồ sơ đề nghị bao gồm:

a) Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo quy định tại Mẫu số 1 Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này;

b) Hồ sơ khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công công trình nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác, bao gồm: Thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế nút giao đầu nối và bản vẽ hoàn trả kết cấu hạ tầng đường địa phương (nếu có), bản vẽ tổ chức giao thông tại nút giao đầu nối, hồ sơ khảo sát địa hình, địa chất (nếu có);

c) Văn bản giao chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác (nếu có);

d) Văn bản chấp thuận vị trí nút giao đầu nối vào đường địa phương của

cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gián tiếp (qua hệ thống bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến) đến cơ quan có thẩm quyền được quy định tại khoản 5 Điều này.

3. Cơ quan có thẩm quyền được quy định tại khoản 5 Điều này thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

a) Đối với hồ sơ nộp trực tiếp, cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn trả kết quả, nếu không đủ thì hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

b) Đối với hồ sơ nộp gián tiếp, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận, nếu không đủ, có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền được quy định tại khoản 5 Điều này tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo quy định tại Mẫu số 3 Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này, trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác có thời hạn 18 tháng, hết thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo quy định tại Điều 9 Quy định này hoặc thay đổi thiết kế nút giao đầu nối thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao.

5. Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

a) Sở Giao thông vận tải thực hiện đối với đường tỉnh và các tuyến đường khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý;

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện đối với các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp tại khoản 1 Điều 4 Quy định này;

c) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp tại khoản 2 Điều 4 Quy định này.

6. Các trường hợp không phải thực hiện thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối với đường địa phương đang khai thác

a) Công trình đường bộ do Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật;

b) Công trình đường bộ do Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật chỉ kết nối với đường đô thị (*trừ phạm vi đường đô thị đi trùng với quốc lộ, đường tỉnh, cao tốc đi qua đô thị*), đường huyện, đường xã, đường thôn;

c) Công trình đường bộ do Ủy ban nhân dân cấp xã làm chủ đầu tư chỉ kết nối với đường xã, đường thôn.

Điều 9. Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

1. Trước khi khởi công, tổ chức, cá nhân thi công dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác gửi hồ sơ đề nghị đến cơ quan có thẩm quyền được quy định tại khoản 5 Điều 8 Quy định này để cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác. Hồ sơ đề nghị bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo quy định tại Mẫu số 2 Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này;

b) Thiết kế bản vẽ thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác đã được phê duyệt; thuyết minh và bản vẽ biện pháp bảo đảm giao thông đường bộ khi thi công xây dựng nút giao đầu nối; biện pháp tổ chức thi công; tiến độ thi công nút giao đầu nối.

2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gián tiếp (qua hệ thống bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến) đến cơ quan có thẩm quyền được quy định tại khoản 5 Điều 8 Quy định này.

3. Cơ quan có thẩm quyền được quy định tại khoản 5 Điều 8 Quy định này thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ và xử lý như sau:

a) Đối với hồ sơ nộp trực tiếp, cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận và viết phiếu hẹn trả kết quả, nếu không đủ thì hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

b) Đối với hồ sơ nộp gián tiếp, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền tại khoản 5 Điều 8 Quy định này kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận, nếu không đủ, có văn bản thông báo

đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền được quy định tại khoản 5 Điều 8 Quy định này tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác theo quy định tại Mẫu số 4 Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này, trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác

a) Đối với nút giao đấu nối thuộc dự án đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đấu nối bằng tiến độ thực hiện dự án;

b) Đối với các trường hợp không thuộc quy định tại điểm a khoản này, thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công đấu nối không quá 24 tháng kể từ ngày được cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác;

c) Hết thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công mà chưa hoàn thành thi công nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục cấp phép.

5. Các trường hợp không phải thực hiện thủ tục cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác

a) Thi công công trình đường bộ trên đường tỉnh;

b) Thi công công trình đường bộ trên đường đô thị (*trừ phạm vi đường đô thị đi trùng với quốc lộ, đường tỉnh, cao tốc đi qua đô thị*), đường huyện chỉ kết nối với đường đô thị (*trừ phạm vi đường đô thị đi trùng với quốc lộ, đường tỉnh, cao tốc đi qua đô thị*), đường huyện, đường xã, đường thôn;

c) Thi công công trình đường bộ trên đường xã, đường thôn chỉ kết nối với đường xã, đường thôn.

Điều 10. Tổ chức thi công, nghiệm thu và quản lý, bảo trì nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác

1. Nút giao đấu nối phải được cơ quan cấp phép thi công nghiệm thu và chấp thuận đưa vào khai thác, sử dụng.

2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về chất lượng công trình nút giao ảnh hưởng đến an toàn giao thông, bền vững kết cấu công trình đường bộ và phải

nộp 01 bộ hồ sơ hoàn công để cơ quan cấp phép thi công lưu trữ và cập nhật, bổ sung vào hồ sơ quản lý đường.

3. Chủ sử dụng nút giao (cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao quản lý, khai thác sử dụng) chịu trách nhiệm bảo trì nút giao. Việc bảo dưỡng thường xuyên nút giao không phải đề nghị cấp phép thi công nhưng phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tai nạn giao thông; khi sửa chữa phải đề nghị cấp phép thi công; khi cải tạo, nâng cấp nút giao đầu nối phải đề nghị chấp thuận thiết kế và cấp phép thi công theo quy định.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm các Sở, ban, ngành của tỉnh

1. Sở Giao thông vận tải

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức quản lý đối với các loại đường bộ và kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

b) Thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan quản lý đường bộ đối với hệ thống đường tỉnh và các tuyến đường bộ khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý; hướng dẫn việc quản lý kết cấu hạ tầng đường địa phương trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý kết cấu hạ tầng đường bộ; giải tỏa các công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.

d) Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý kết cấu hạ tầng đường bộ. Chỉ đạo Thanh tra giao thông chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương, lực lượng Công an, đơn vị quản lý đường thực hiện công tác quản lý kết cấu hạ tầng đường bộ, xử lý các trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ, đầu nối trái phép vào các tuyến đường bộ thuộc phạm vi quản lý.

đ) Lập hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý và tổng hợp hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Ủy ban nhân dân cấp huyện trình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, hoàn thành trước ngày 30 tháng 4 năm 2025.

2. Sở Xây dựng: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về kết cấu hạ tầng giao thông đô thị trên địa bàn. Các nội dung quản lý chung bao gồm: Quy hoạch, thiết kế, xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị liên quan đến hệ thống đường đô thị trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Giao thông vận tải hướng dẫn việc khảo sát, đo đạc, phân loại và sử dụng đất hành lang an toàn đường bộ theo quy định của pháp luật.

4. Sở Công Thương: Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện xây dựng hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu, công trình điện và các công trình khác thuộc thẩm quyền quản lý dọc theo đường bộ phù hợp với quy hoạch, tuân thủ các quy định về kết nối giao thông theo quy định.

5. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, đặc biệt trong công tác xử lý các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ, đầu nối trái phép vào đường bộ.

b) Chỉ đạo Công an cấp huyện tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng phương án, kế hoạch bảo đảm trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông, xử lý vi phạm trong quá trình thực hiện cưỡng chế giải tỏa lấn, chiếm, tái lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ.

Điều 12. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn cấp huyện tổ chức thực hiện quản lý các tuyến đường bộ được giao quản lý.

2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý kết cấu hạ tầng đường bộ; chủ trì giải tỏa các công trình trái phép trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý đường bộ, thanh tra giao thông, người quản lý, sử dụng đường bộ, đơn vị quản lý đường và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đầu nối trái phép vào đường bộ trên địa bàn.

4. Lập hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp và tổng hợp hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Ủy ban nhân dân cấp xã lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải) quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 năm 2025.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quản lý hệ thống đường bộ được giao quản lý trên địa bàn theo phân cấp.
2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý kết cấu hạ tầng đường bộ; giải tỏa các công trình trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.
3. Phối hợp với đơn vị quản lý đường và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đấu nối trái phép vào đường bộ trên địa bàn.
4. Lập hồ sơ đề nghị giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải) quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, hoàn thành trước ngày 15 tháng 3 năm 2025.

Điều 14. Trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà thầu thi công xây dựng nút giao đấu nối vào đường địa phương đang khai thác

1. Thực hiện các biện pháp đảm bảo giao thông, trực đảm bảo giao thông, tham gia xử lý khi có tai nạn giao thông và sự cố công trình theo quy định của Quyết định này và quy định của pháp luật có liên quan.
2. Chấp hành việc xử lý, thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý đường bộ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc thực hiện quy định này và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 15. Trách nhiệm của đơn vị quản lý đường

1. Tổ chức tuần đường và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ theo quy định của pháp luật, phát hiện kịp thời các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đấu nối trái phép vào đường bộ; ngay khi phát hiện vi phạm phải yêu cầu đối tượng vi phạm chấp hành quy định của pháp luật và thông báo ngay cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan quản lý đường bộ, phối hợp lập biên bản vi phạm hành chính và xử lý theo quy định.
2. Phối hợp với lực lượng Thanh tra giao thông, lực lượng Công an, chính quyền địa phương thực hiện công tác cưỡng chế, giải tỏa các công trình trái phép trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đóng điểm đấu nối trái phép vào đường bộ trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo, phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Trường hợp các văn bản pháp luật được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó./.

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Mẫu số 1. Mẫu đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../... .., ngày tháng năm 202...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC

Về việc đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường (...3...)

Kính gửi: ... (4)...

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số .../2025/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ... của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn và kết nối giao thông đường địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- (...5...);

- (...2...) đề nghị được chấp thuận thiết kế của nút giao đầu nối vào đường (.....6.....).

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ Các tài liệu theo quy định tại ...

+ Hồ sơ khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công công trình nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác, bao gồm: thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế nút giao đầu nối và bản vẽ hoàn trả kết cấu hạ tầng đường bộ, bản vẽ tổ chức giao thông

tại nút giao đầu nối, hồ sơ khảo sát địa hình, địa chất (nếu có);

- Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ.

(...2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình nút giao đầu nối vào đường ... tại Km..+.../phải hoặc trái tuyến và không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao đầu nối vào đường ... tại Km...+.../phải hoặc trái tuyến được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ: ...

Số điện thoại: ...

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu VT.

(...2....)
**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên cơ quan, tổ chức cấp trên của cơ quan, tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có);
- (2) Tên cơ quan, tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường bộ đang khai thác.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, tuyến đường, địa phương; ví dụ “*Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào Km..+.../Trái tuyến hoặc phải tuyến/ ĐT/ĐH/ĐĐT...*”.
- (4) Tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.
- (5) Văn bản giao làm chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường tỉnh đang khai thác.
- (6) Ghi rõ, đầy đủ tên đường tỉnh, đường huyện,... cấp kỹ thuật của đường, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải đường tỉnh, đường huyện./.

(1) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(2) Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(...2...) Đối với thi công công trình nút giao: xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Giấy phép thi công.

(...2...) xin cam kết thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: ...

Số điện thoại: ...

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu VT.

(...2....)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên cơ quan, tổ chức cấp trên của cơ quan, tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có);
- (2) Tên cơ quan, tổ chức đứng Đơn đề nghị.
- (4) Tên cơ quan có thẩm quyền cấp phép thi công;
- (5) Văn bản chấp thuận chấp thuận thiết kế nút giao của cơ quan quản lý có thẩm quyền.
- (6) Ghi đầy đủ tên nút giao đề nghị cấp phép thi công.
- (7) Ghi đầy đủ lý trình và tên đường, số hiệu đường bộ, thuộc địa phận huyện, tỉnh.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt
- (9) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.

Ghi chú:

Trên đây là các nội dung chính của mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép thi công, các tổ chức, cá nhân căn cứ từng công trình cụ thể để ghi các nội dung và gửi kèm theo văn bản liên quan cho phù hợp./.

Mẫu số 3. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....
Về việc chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào tuyến ... (ghi tên, số hiệu đường bộ), tại Km... (ghi lý trình, bên trái/hoặc bên phải/hoặc bên trái+phải).

....., ngày tháng năm 202...

Kính gửi: - ...(ghi tên đơn vị đề nghị chấp thuận nút giao đầu nối);
- ...(ghi tên cơ quan cấp phép thi công nút giao đầu nối trong trường hợp cơ quan cấp phép nút giao đầu nối khác cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối).

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ ... (ghi các văn bản/quyết định phê duyệt vị trí nút giao đầu nối trừ vị trí đầu nối không phải chấp thuận theo quy định tại Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ hoặc Quy định này; dự án đầu tư xây dựng có nút giao đầu nối, văn bản giao chủ đầu tư xây dựng nút giao đầu nối...);

Sau khi xem xét thiết kế của nút giao đầu nối vào tuyến ... (ghi tên, số hiệu đường bộ), tại Km... (ghi lý trình, bên trái/hoặc bên phải/hoặc bên trái+phải), ... (ghi cơ quan chấp thuận) chấp thuận nút giao đầu nối với các nội dung sau:

1. Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào tuyến ... (ghi tên, số hiệu đường bộ), tại Km... (ghi lý trình, bên trái/hoặc bên phải/hoặc bên trái+phải), kèm theo các yêu cầu tại mục 2 văn bản này;

2. Các yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân được chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối như sau:

- a) ..
- b) ...
- c) ...

(Phần ghi các yêu cầu: sửa đổi bổ sung thiết kế nút giao đầu nối, sửa đổi, bổ sung đầy đủ báo hiệu đường bộ và công trình an toàn giao thông tại nút giao đầu nối; thực hiện các thủ tục cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối trước khi tổ chức thi công nút giao đầu nối, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn xây dựng khi thi công nút giao đầu nối, bảo vệ môi trường và không yêu cầu bồi thường, hoàn trả đúng yêu cầu kỹ thuật đối với các hạng mục kết cấu hạ tầng đường bộ bị ảnh hưởng do thi công nút giao đầu nối, đồng thời khắc phục các tồn tại nếu quá trình khai thác sử dụng nút giao xuất hiện điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và đóng vị trí nút giao đầu nối theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

3. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối có thời hạn 18 tháng, hết thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào Km...+... đường ... đang khai thác hoặc có thay đổi về quy mô nút giao đầu nối thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Khu QLDB/Sở GTVT...
-;
- Lưu ...

(2)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.

(2) Tên cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.

Mẫu số 4. Mẫu Giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

TÊN CQ CẤP TRÊN
TÊN CQ CẤP PHÉP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/....., ngày tháng năm 202...

GIẤY PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI

Công trình: Nút giao đầu nối.....(1).....

Lý trình:.....ĐT/ĐH/ĐĐT.....

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số .../2025/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm... của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Quy định về quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn và kết nối giao thông đường địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Căn cứ Đơn đề nghị cấp phép thi công của.....(3)..... (5) và hồ sơ thiết kế, tổ chức thi công được duyệt.

1. Cấp cho:..(3)

- Địa chỉ

- Điện thoại

-

2. Được phép thi công/tổ chức thi công nút giao đầu nối vào tuyến tại Km...+... (bên trái/hoặc bên phải/hoặc bên trái, phải) theo hồ sơ thiết kế, văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối và tổ chức thi công được duyệt theo Văn bản số: .../...ngày.../...../202.. của (4)..., gồm các nội dung chính như sau:

a).....;

b).....;

3. Các yêu cầu đối với Chủ đầu tư và đơn vị thi công công trình:

- Mang giấy này đến đơn vị quản lý đường bộ (trực tiếp quản lý tuyến đường) để nhận bàn giao mặt bằng hiện trường; tiến hành thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông theo hồ sơ tổ chức thi công được duyệt và các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn giao thông khi thi công trên đất dành cho đường bộ;

- Sau khi nhận mặt bằng hiện trường, đơn vị thi công phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của đơn vị quản lý đường bộ và cơ quan có thẩm quyền khác;

- Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, nếu đơn vị thi công không thực hiện việc tổ chức giao thông, gây mất an toàn giao thông sẽ bị đình chỉ thi công; mọi trách nhiệm liên quan đến tai nạn giao thông và chi phí thiệt hại khác (nếu có) đơn vị thi công tự chịu, ngoài ra còn chịu xử lý theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đền bù thiệt hại công trình đường bộ do lỗi của đơn vị thi công gây ra khi thi công trên đường bộ đang khai thác;

- Khi kết thúc thi công phải bàn giao lại mặt bằng, hiện trường cho đơn vị quản lý đường bộ;

- ... (các nội dung khác nếu cần thiết) ...

4. Thời hạn thi công:

Giấy phép thi công này có thời hạn từ ngày .../.../20... đến ngày .../.../20...

Quá thời hạn quy định phải ý kiến chấp thuận của cơ quan quản lý đường bộ bằng văn bản./.

(...2....)

Nơi nhận:

-;
-

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong mẫu Giấy phép thi công:

(1): Ghi tên dự án, công trình cấp giấy phép thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm quyền chấp thuận thiết kế.

(3): Ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép thi công.

(4): Chủ đầu tư hoặc cơ quan có thẩm quyền (trường hợp chủ đầu tư không đủ năng lực phê duyệt thiết kế).

(5): Cam kết tự di dời và không đòi bồi thường của chủ đầu tư công trình thiết yếu, biển quảng cáo, nút giao đầu nổi./.